

IÊN KẾT KINH TẾ VÀ QUÁ TRÌNH TOÀN CẦU HÓA NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI

Một trong những đặc điểm rất dễ nhận thấy trong thời kỳ sau chiến tranh lạnh là sự xuất hiện ngày càng nhiều các khối liên kết kinh tế dưới nhiều hình thức khác nhau ở khắp mọi nơi trên thế giới. Quan hệ kinh tế quốc tế ngày nay không chỉ có nghĩa đơn thuần là một mối giao lưu có tính chất song phương hay đa phương giữa các quốc gia mà còn mở rộng sang hình thức đối thoại và cả đối đầu kinh tế giữa các trung tâm hoặc các khối kinh tế lớn của thế giới. Với sự chấm dứt tình trạng lưỡng cực hóa của nền chính trị-quân sự thế giới trong thời kỳ chiến tranh lạnh, ngày nay, thế giới đang bước vào thế đa cực hóa về mặt kinh tế và hầu như tất cả các quốc gia, không phân biệt chế độ chính trị, xã hội, đều đặt yếu tố kinh tế lên vị trí hàng đầu trong các chính sách đối nội và đối ngoại của mình. Một nền "ngoại giao kinh tế" đang bắt đầu thịnh hành ở nhiều nước đã từng có thời kỳ đặt nặng vấn đề ý thức hệ trong các mối quan hệ quốc tế của mình. Ngay như một siêu cường quân sự như Mỹ, ngày nay cũng công khai tuyên bố sẽ theo đuổi chính sách ngoại giao kinh tế và ưu tiên đặt lên hàng đầu nền an ninh kinh tế của Mỹ (Điều trần của O. Warren Christopher trước Quốc hội trước khi được cử vào chức ngoại trưởng Mỹ).

Toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới đang là một xu thế lớn trong sự vận động của nhân loại hướng về thiên niên kỷ thứ ba. Và trong quá trình toàn cầu hóa đó, khuynh hướng khu vực hóa các nền kinh tế của các quốc gia có cùng đặc điểm địa lý, văn hóa, chính trị, xã hội hoặc có chung các mục tiêu, lợi ích đang phát triển mạnh mẽ. Những quốc gia "ốc đảo kinh tế" cuối cùng của thế giới, dù ở châu Phi, châu Á, châu Mỹ, dù muốn hay không, cũng đều được lôi cuốn vào các mối liên kết kinh tế của khu vực. Thật ra, khái niệm "khối kinh tế" (economic bloc) không phải là một điều gì mới mẻ. Ngay sau khi thế chiến II chấm dứt, các chủ thuyết kinh tế khu vực đã ra đời và thịnh hành mạnh nhất ở châu Âu. Một trong những liên minh kinh tế ra đời sớm nhất trong thời kỳ này và đến nay vẫn phát triển mạnh mẽ và giữ một vai trò trọng yếu trong đời sống kinh tế thế giới là Cộng đồng Kinh tế châu Âu (EEC) thành lập trên cơ sở Hiệp ước Roma 1957 (phân biệt với Cộng đồng châu Âu thành lập năm 1949). Cũng trong thời kỳ này, ở châu Mỹ la tinh, nhiều khối liên minh kinh tế, chính trị khác cũng ra đời (OAS, OCAS, CACM...)

Sự hình thành CÁC KHỐI KINH TẾ TRONG KHU VỰC CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG

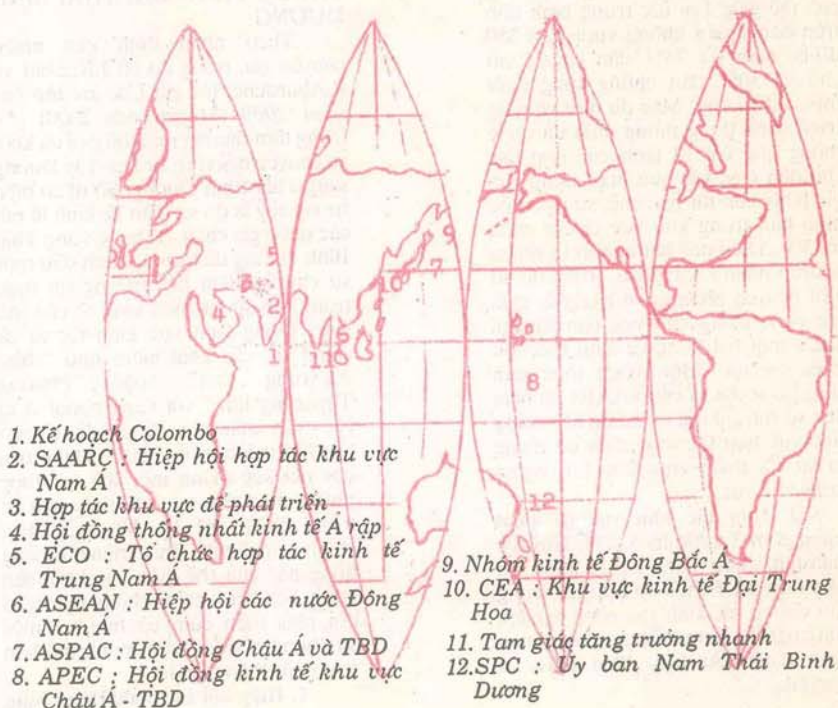
TRẦN TRUNG PHỤNG

Nói chung, "khối kinh tế" dùng để chỉ một tập hợp các quốc gia được liên kết lại với nhau trên cơ sở những lợi ích và mục đích chung, và những quốc gia này thường có một số đặc điểm chung về các mặt kinh tế (như cùng thuộc một khu vực tiền tệ...), văn hóa, chính trị, địa lý... Ngoài nhu cầu phân công và hợp tác sản xuất, sự hình thành các khối kinh tế còn xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau

như: dùng sức mạnh kinh tế của cả khối để thúc đẩy sự phát triển kinh tế của từng quốc gia thành viên, đối phó với sự bảo vệ mậu dịch của các liên minh hoặc các cường quốc kinh tế khác, tăng cường khả năng cạnh tranh của hàng hóa các nước trong cùng một khối, dùng sức mạnh kinh tế thống nhất của khối để làm cơ sở vững chắc cho sự liên minh chính trị... Do đặc điểm riêng của khu vực và của các quốc gia thành viên, các khối kinh tế thường xuất hiện dưới rất nhiều hình thức và trình độ phát triển khác nhau và số phận của các khối kinh tế này cũng tùy thuộc phần lớn vào diễn biến và bầu không khí chính trị đương thời. Ngoài các khối kinh tế nằm trong khu vực châu Âu và châu Mỹ la tinh là những khối kinh tế đã được thành lập từ lâu đời, hiện nay, người ta đang nói rất nhiều về các khối kinh tế nằm trong một khu vực đặc biệt rộng lớn của thế giới được mệnh danh là Vòng đai Thái Bình Dương (the Pacific rim), nơi đang chứng kiến một sự "bùng nổ kinh tế" mới.

BẢN ĐỒ CÁC KHỐI KINH TẾ TRONG KHU VỰC CHÂU Á VÀ THÁI BÌNH DƯƠNG

Cho đến nay, nếu tính bao quát luôn cả một khu vực rộng lớn bao gồm các nước Tây Nam Á và các nước tiếp giáp trực tiếp với sông nước Thái Bình Dương, kể cả ở hai bên bờ châu Á và châu Mỹ, có khoảng 15 khối kinh tế, bao gồm cả những khối đã hình thành từ lâu lẫn những khối



vừa mới được thành lập hoặc đang chuẩn bị thành lập. Nhìn chung, các khối kinh tế này rất đa dạng, khác xa nhau về trình độ tổ chức và phát triển. Có khối được thành lập từ lâu trên cơ sở liên minh quân sự chính trị và nay đang chuyển hướng sang lãnh vực kinh tế, có khối được hình thành từ sự tan vỡ của các liên minh cũ và nay cần phải sắp xếp lực lượng lại để tìm một tiếng nói chung ở khu vực. Tất cả đều phản ánh tình hình đang có nhiều thay đổi lớn trong khu vực ở thời kỳ sau chiến tranh lạnh.

A. CÁC KHỐI KINH TẾ NAM NGOÀI VÒNG ĐẠI THÁI BÌNH DƯƠNG

1. Kế hoạch Colombo: Đây là một tổ chức khu vực về hợp tác kinh tế và phát triển xã hội được thành lập từ năm 1950 theo đề xuất của Anh. Tổ chức này có 27 quốc gia hội viên, bao gồm các nước đang phát triển và một số nước tư bản chủ nghĩa phát triển, trong đó có Anh. Mục đích của tổ chức này là thảo luận các kế hoạch hợp tác để giúp đỡ các nước đang phát triển ở châu Á về kinh tế và tài chính.

2. Hiệp hội hợp tác khu vực Nam Á (SAARC): được thành lập từ năm 1985 ở Dhakar (thủ đô Bangladesh) bao gồm 7 nước: Ấn Độ, Pakistan, Sri Lanka, Nepal, Bangladesh, Maldives, Bhutan với mục tiêu chủ yếu là "tăng cường phúc lợi của nhân dân Nam Á và cải thiện chất lượng cuộc sống của họ". Hiệp hội này chiếm 1/5 dân số thế giới với tổng sản phẩm quốc nội là 317 tỉ đô-la Mỹ, bằng 1,8 % tổng sản lượng của thế giới. Lợi tức trung bình tính trên đầu người không vượt quá 350 đô-la/năm với 75% dân chúng mù chữ và 50% dân chúng sống dưới mức nghèo khổ. Mặc dù một chương trình hành động thống nhất đã được thông qua với 13 lãnh vực hợp tác, cho đến nay, kết quả hoạt động của Hiệp hội còn rất hạn chế, sự trao đổi, mua bán trong khu vực chiếm chưa tới 3%... Điều này bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có một nguyên nhân quan trọng là giữa các nước trong khu vực còn tồn tại nhiều mối bất đồng về lãnh thổ, tôn giáo, sắc tộc. Một thách thức mới đang được đặt ra cho SAARC là phải thật sự chuyển mình để tiến tới những lãnh vực hợp tác thực chất để mang lại sự cải thiện cho hơn 1 tỉ người trong khu vực.

3. Hợp tác khu vực để phát triển: gồm 3 nước Iran, Thổ Nhĩ Kỳ, Pakistan, được thành lập từ 1964 với mục đích phát triển sự hợp tác trong khu vực về các lãnh vực công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thương mại, ngân hàng, du lịch, khai thác tài nguyên...

4. Hội đồng thống nhất kinh tế các nước Ả Rập: là một tổ chức chuyên trách các chức năng về hợp tác kinh tế giữa các nước thành viên của Liên đoàn các nước Ả Rập (LAS) được thành lập từ năm 1945 bao gồm 22 quốc gia Ả Rập, trải dài từ châu Á đến châu Phi. Khối kinh tế Ả Rập còn có các tổ chức kinh tế khác như Ngân hàng Ả Rập phát triển kinh tế châu Phi (BADEA), Quỹ Ả Rập phát triển kinh tế xã hội (AFESD)...

5. Tổ chức Hợp tác kinh tế Trung - Nam Á (ECO): bao gồm 10 nước: Pakistan, Iran, Thổ Nhĩ Kỳ, Afghanistan và các nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ: Azerbaijan, Kazakhstan, Uzbekistan, Turkmenistan. Đây là một tổ chức kinh tế Hồi giáo vừa mới được thành lập sau khi Liên Xô tan rã và các nước Trung Á (thuộc Liên Xô cũ) thấy có nhu cầu cần phải liên kết với các nước Hồi giáo mạnh khác để mở rộng không gian kinh tế của mình. Nhiều dự án lớn đã được khởi xướng: xây dựng một xa lộ nối liền 3 nước Iran, Pakistan và Afghanistan, thiết lập một đường ống dẫn dầu và khí đốt từ Turkmenistan đến cảng Biển Ả Rập ở Pakistan. Tham vọng lớn nhất của Tổ chức này là làm sống lại "Con đường tơ lụa" cổ từ xưa kéo dài từ Trung Quốc sang châu Âu, tức là muốn trở thành một chiếc cầu nối không lồ giữa hai khu vực kinh tế lớn nhất nhì của thế giới: khu vực châu Âu và khu vực Đông Nam Á, Đông Bắc Á.

B. CÁC KHỐI KINH TẾ THUỘC VÒNG ĐẠI THÁI BÌNH DƯƠNG

Theo nhận định của nhiều chuyên gia, trong đó có J. Naisbitt và P. Aburdene, tác giả *Các xu thế lớn năm 2000* (Megatrends 2000) (*), trung tâm thương mại thế giới đã khởi sự chuyển đổi vị trí từ Đại Tây Dương sang Thái Bình Dương. Sở dĩ có hiện tượng này là do sự thần kỳ kinh tế mà các quốc gia châu Á thuộc vùng Thái Bình Dương đã tạo ra, đánh dấu một sự chuyển biến hết sức ngoạn mục trong lịch sử các nền kinh tế của thế giới. Trong lãnh vực kinh tế, và cả chính trị, các khái niệm như "châu Âu-trung tâm" hoặc "Phương Tây-trung tâm" với vùng ngoại vi là các miền khác của thế giới đã trở nên lỗi thời trước một châu Á đang trỗi dậy hết sức mạnh mẽ, xóa bỏ được những mặc cảm tự ti đã từng ngự trị trong nhiều thế kỷ. Và ngày nay, chính tại phần đất phát triển đầy năng động này của thế giới, các khối liên minh, liên kết kinh tế không ngừng ra đời, phát triển, củng cố, hứa hẹn một sự "bùng nổ mới" còn mạnh mẽ hơn trong các thập niên tới.

1. Hiệp hội các nước Đông Nam

Á (ASEAN) và khu vực mậu dịch tự do châu Á (AFTA): Asean được thành lập từ năm 1967, bao gồm 7 thành viên: Brunei, Indonesia, Malaysia, Thái Lan, Papua New-Guinea, Philippines và Singapore. Lúc đầu, Asean là một tổ chức nặng về chính trị, hoạt động trên cơ sở hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau, tạo điều kiện xác lập hòa bình và ổn định trong khu vực, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của các nước thành viên. Trong giai đoạn đầu thành lập, do nhiều nguyên nhân khác nhau, những tiến bộ mà Asean đạt được còn rất chậm chạp và hạn chế. Hiện nay, đứng trước những thử thách mới do sự xuất hiện một Thị trường hợp nhất châu Âu và Khối mậu dịch tự do Bắc Mỹ (NAFTA). Khối Asean cảm thấy có nhu cầu phải tăng cường mạnh mẽ hơn nữa các mối liên minh kinh tế, phấn đấu trong vòng 15 năm, từ 1993 đến 2007, thành lập một Khu vực tự do mậu dịch Asean (AFTA) riêng của mình. Tuyên bố Singapore đã thông báo về sự ra đời của AFTA bắt đầu từ ngày 1.1.1993 với việc giảm thuế 15 loại mặt hàng, tiếp tục cho miễn thi hành quan thuế biểu mới cho một số sản phẩm trong từng nhóm.

2. Hội đồng châu Á và Thái Bình Dương (ASPAC): là liên minh kinh tế-chính trị khu vực thành lập năm 1966 theo sáng kiến của Nam Triều Tiên, bao gồm 7 thành viên: Đài Loan, Nam Triều Tiên, New Zealand, Nhật Bản, Thái Lan, Philippines, Australia. Mục đích của Hội đồng là thúc đẩy sự hợp tác trong lãnh vực kinh tế, kỹ thuật, văn hóa, xã hội và thông tin.

3. Khối các nước NICs: Đây là một thực thể kinh tế hình thành một cách tự nhiên, không thông qua một văn bản pháp lý chính thức nào được ký kết giữa các quốc gia thành viên. Đó là điều mà người ta gọi là "khối kinh tế được hình thành trong thực tế" (de-facto economic bloc), một hiện tượng đặc biệt xuất hiện ở vùng châu Á-Thái Bình Dương này. "Khối kinh tế" đặc biệt này bao gồm các quốc gia có nhiều đặc điểm chung về mặt văn hóa, trình độ phát triển, phong cách sản xuất. Đó là những nước chịu nhiều ảnh hưởng của nền văn hóa Khổng giáo với những quan điểm triết lý rất thực tiễn và vị nhân sinh. Khối kinh tế thực tế này cũng chứng tỏ tính cách năng động, tháo vát của xã hội Á Đông và những ưu điểm của một nền kinh tế tư nhân có tư duy sản xuất lớn.

4. Hội đồng kinh tế khu vực châu Á-Thái Bình Dương (APEC): Đây là một tổ chức rộng lớn được thành lập cách đây 3 năm bao gồm một tập hợp rộng rãi các nước nằm

4 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

hàng quanh lòng chảo Thái Bình Dương: Mỹ, Canada, Nhật Bản, Trung Quốc, Cộng hòa Triều Tiên, Đài Loan, Úc và khối Asean. Tổ chức này được lập ra không chỉ để thúc đẩy mối quan hệ kinh tế giữa các nước hàng viên mà điều quan trọng hơn nữa là tạo tiền đề cho kế hoạch hợp nhất các nền kinh tế ở vành đai Thái Bình Dương. Nếu trong tương lai khối kinh tế này hoạt động có hiệu quả thì đây sẽ là một thực thể kinh tế lớn nhất thế giới, là chiếc xương sống kinh tế duy nhất của kỷ nguyên châu Á-Thái Bình Dương đang đến gần. Một ban kinh tế đầu tiên có nhiệm vụ điều hành công việc của Hội đồng đã được thành lập ở Singapore vào ngày 12.2.93.

5. Hiệp hội châu Á: được thành lập theo sáng kiến của Nhật, đây là một tổ chức có tính chất tư vấn, tham khảo ý kiến nhiều hơn là phối hợp hành động trong thực tế. Thông qua các hội nghị, diễn đàn được tổ chức hàng năm, các chính phủ trong khu vực có thể thảo luận, trình bày các ý kiến riêng của mình về những vấn đề trong khu vực.

6. Nhóm kinh tế Đông Bắc Á: Với sự giúp đỡ của Tổ chức phát triển của Liên Hiệp Quốc, các nước Đông Bắc Á đang vạch kế hoạch cùng phát triển khu vực đồng bằng Mãn giang Trung Quốc nhằm thành lập một đặc khu kinh tế đa quốc gia.

7. Khu vực tam giác tăng trưởng nhanh: Đây là một khối liên kết có tính chất ngoại biên, là một kiểu thử nghiệm về liên kết tay ba hay còn gọi là các khối liên kết tam giác đã bắt đầu xuất hiện trong khu vực. Tam giác thứ nhất là sự liên kết kinh tế giữa Singapore, miền Nam bang Johore của Malaysia và các vùng phụ cận đảo Riau của Indonesia. Đã phát hiện được nguồn dự trữ khí thiên nhiên to lớn ở trong vùng tam giác này. Tam giác thứ hai là sự liên kết kinh tế giữa Hồng Kông, Đài Loan và đồng bằng sông Pearl của Trung Quốc. Nhiều nhà quan sát cho rằng khối liên kết tay ba này sẽ là một cơ sở vững chắc để hình thành khu vực kinh tế Đại Trung Hoa trong tương lai, một giấc mơ mà người Trung Hoa nào cũng ấp ủ. Nếu thành công thì khối này sẽ có một sức mạnh kinh tế đáng gờm không thua gì các khối kinh tế đã hình thành từ trước trong khu vực. Với công thức: tư bản Đài Loan + quản lý Hồng Kông + lao động và tài nguyên Trung Quốc, khối Đại Trung Hoa sẽ là một con đại bàng kinh tế ở trong khu vực.

8. Ủy ban Nam Thái Bình Dương (SPC): được thành lập trên cơ sở hiệp định Canberra năm 1947 bao gồm Australia, New Zealand và các đảo quốc nhỏ khác nằm trong vùng

phía Nam của Thái Bình Dương. Mục đích của Ủy ban là thúc đẩy sự phát triển và phồn vinh về kinh tế-xã hội của các nước thành viên.

Ngoài ra, người ta cũng dự kiến trong một tương lai không xa, các khối kinh tế sau đây sẽ được thành lập:

- Khối kinh tế Đại Trung Hoa (đã đề cập trên).

- Tiểu vòng cung Thái Bình Dương: kéo dài từ bán đảo Kamchatka đến gần vùng Nam Trung Quốc bao gồm phần Siberia của Nga, Nhật Bản, Triều Tiên và các tỉnh giáp biển của Trung Quốc.

- Khối kinh tế Triều Tiên: Bao gồm hai miền Nam, Bắc Triều Tiên. Hai miền sẽ thống nhất về mặt kinh tế trước khi thống nhất về mặt chính trị.

Nếu tất cả các khối kinh tế vừa trình bày ở trên cùng liên kết và nối liền với các khối kinh tế ở Bắc Mỹ (với Khu vực mậu dịch tự do bao gồm Canada, Mỹ, Mêhicô), Trung Mỹ (Thị trường chung châu Mỹ la tinh bao gồm các nước G-3 và 6 nước Trung Mỹ khác) và Nam Mỹ

(Ecuador, Peru, Chile) thì rõ ràng Vòng đai Kinh tế Thái Bình Dương (bao gồm tất cả các nước tiếp giáp với sông nước Thái Bình Dương) sẽ là một thực thể kinh tế khổng lồ lớn nhất từ trước đến nay. Nhưng hiện nay còn quá sớm để nói đến một Đại khối kinh tế như vậy... ♣

TTP (Tổng hợp tài liệu)

(*) NXB. Thành phố Hồ Chí Minh, 1992.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thế giới 1992 và 1993 (Thông tấn xã VN)
2. Kinh nghiệm kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (Thông tấn xã VN)
3. International economics (của P.B.Kenen, R. Lubitz)
4. Các tổ chức kinh tế quốc tế (nhiều tác giả)
5. "Liên kết kinh tế giữa các nước đang phát triển", Tạp chí Kinh tế thế giới, tháng 10/92
6. L'Express (1/1993)
7. Kinh tế quốc tế (của Ellsworth)

12 đặc điểm quan trọng trong quản lý xí nghiệp

Đặc sản năm 1992 của *Tuần san Thương nghiệp* Mỹ cho rằng phương thức quản lý của thế kỷ 20 mà tiêu biểu là Hãng ô tô thông dụng (GMC) Mỹ đã lỗi thời. Sự đổi mới về mặt quản lý xí nghiệp trong thế kỷ 21 sẽ mang 12 đặc điểm quan trọng:

1. Về mặt tổ chức, từ kiểu bậc thang hiện nay trở thành mạng lưới liên minh và quan hệ bạn hàng.
2. Về mặt quan hệ trong - ngoài, tự kiểm, tự cấp tự túc trở thành quan hệ lệ thuộc lẫn nhau với một số hãng.
3. Về mục tiêu, ước vọng của công nhân, từ chỗ theo đuổi sự phát triển ổn định về công ăn việc làm trở thành sự phát triển cá nhân.
4. Về phương cách lãnh đạo, từ kiểu độc tài sang kiểu khuyến khích.
5. Về mặt tổ chức lực lượng lao động, từ chỗ lấy công nhân trong nước làm chính phát triển sang công nhân có quốc tịch nhiều nước chiếm đa số.
6. Về phương thức công tác, từ chỗ lấy cá nhân làm chính phát triển sang tập thể làm chính.
7. Về mặt thị trường, từ chỗ lấy thị trường trong nước làm chính phát triển sang hướng ra thị trường thế giới làm chính.
8. Về ưu thế cạnh tranh, từ chỗ nhấn mạnh việc hạ giá thành phát triển sang nhấn mạnh việc tăng nhanh tốc độ giao hàng cho khách.
9. Từ chỗ chỉ chú ý đến lợi nhuận sang càng chú ý đến nhu cầu của người tiêu dùng.
10. Về nguồn vốn, từ chỗ chú ý đến vốn sang chú ý tập trung vào khâu thông tin.
11. Về mặt sách lược kinh doanh, từ chỗ chỉ do Hội đồng quản trị quyết định chuyển sang phương thức dựa vào sự tiếp thu ý kiến của công nhân, của các hãng cung ứng, của người tiêu dùng và của xã hội.
12. Về quản lý, chất lượng, từ chỗ cố gắng nâng cao đến chỗ quyết đoán không thỏa hiệp.

Từ *Tuần san Thương nghiệp* cho rằng trong thế kỷ 21 các hãng muốn thành công thì phải có sự thích ứng cao độ, tùy theo sự thay đổi của tình hình bên ngoài để không ngừng thay đổi phương thức quản lý của mình, đó là đặc điểm lớn mà *Tuần san Thương nghiệp* chỉ rõ, hiện nay rất nhiều hãng ở Mỹ đang tiến hành những cải cách quan trọng đối với công tác quản lý của hãng mình, nhằm thích ứng với nhu cầu của thế kỷ 21.

TNH